

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TỊNH BIÊN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2019/HSST
Ngày 29-11-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỊNH BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Ngọc Mỹ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Thanh Hoàng;
2. Ông Nguyễn Quốc Khanh.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Trần Văn Quới, cán bộ Tòa án nhân dân huyện Tịnh Biên.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tịnh Biên tham gia phiên tòa: Bà Trương Bảo Thanh, Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tịnh Biên xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 34/2019/HSST ngày 22 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo:

1. Trần Văn T, sinh năm 1967, nơi sinh tại huyện T, tỉnh T; nơi cư trú: ấp A, xã A, huyện T, tỉnh T; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh, con ông: Trần Văn Ê, sinh năm 1943 và bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1943 (chết); có vợ Lê Thị H, sinh năm 1962; Có 06 anh chị em ruột, bị cáo thứ hai; Có 02 con, lớn sinh năm 2000, nhỏ sinh năm 2012; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh số 17/L-CQĐT ngày 04/4/2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tịnh Biên từ ngày 04/4/2019 đến ngày 04/8/2019; Lệnh số 04/TCCT-VKSTB-HS ngày 05/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tịnh Biên, từ ngày 05/8/2019 đến ngày 24/8/2019.

Tiền án:

+ Ngày 07/10/2004, bị Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An xử 15 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”. Đã chấp hành xong hình phạt tù, nhưng chưa chấp hành quyết định khác của bản án về án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm.

Tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 28 tháng 11 năm 2019, có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại:* Ông Võ Văn D, sinh năm 1970, nơi cư trú: khóm S, thị trấn N, huyện T, tỉnh A, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Ông Trần Văn H, sinh năm 1977, nơi cư trú: khóm H, thị trấn N, huyện T, tỉnh A, có mặt.

Ông Phạm Thành K, sinh năm 1982, nơi cư trú: khóm S, thị trấn N, huyện T, tỉnh A, vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Bà Nguyễn Thị Bích V, sinh năm 1960, nơi cư trú: khóm S, thị trấn N, huyện T, tỉnh A, vắng mặt.

2. Ông Phạm Văn H1, sinh năm 1974, nơi cư trú: ấp T, xã A, huyện T, tỉnh A, vắng mặt.

3. Bà Lê Thị H2, sinh năm 1962, nơi cư trú: khóm S, thị trấn N, huyện T, tỉnh A, có mặt.

4. Ông Lê Chí H3, sinh năm 1983, nơi cư trú: khóm H, thị trấn N, huyện T, tỉnh A, vắng mặt.

5. Ông La Công V1, sinh năm 1968, nơi cư trú: khóm X, thị trấn T, huyện T, tỉnh A, vắng mặt.

6. Ông Ngô Văn D1, sinh năm 1989, nơi cư trú: khóm X, thị trấn T, huyện T, tỉnh A, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng giữa tháng 11 năm 2019, Trần Văn T đến nhà Võ Văn D hỏi mượn xe mô tô 67L3-4044 để đi công việc, do quen biết và đã 2 lần cho T mượn xe, nên ông D đồng ý. Sau đó, T chạy xe mô tô của ông D đến khu vực trường gà Campuchia đem cầm cho một người đàn ông (không rõ họ tên, địa chỉ) với số tiền 2.000.000 đồng lấy đánh bạc thua hết. Đến chiều cùng ngày T về nói với ông D đã cầm xe và hứa chuộc xe lại, nhưng T không thực hiện. Đến ngày 04/02/2019, ông D gặp T ở trường gà Campuchia nên ông D chở T về và đến Công an thị trấn N trình báo sự việc.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm xe mô tô biển số 67L3-4044.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 179/KL.HĐĐGTTHS ngày 06 tháng 3 năm 2019 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự của Ủy ban nhân dân huyện Tịnh Biên, kết luận xe mô tô biển số 67L3-4044, loại xe Wave Trung Quốc, màu đỏ được định giá là 4.000.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 37/CT-VKSTB-HS ngày 20 tháng 8 năm 2019, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tịnh Biên đã truy tố bị cáo Trần Văn T về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 (sau đây gọi tắt Bộ luật hình sự).

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Trần Văn T đều khai nhận hành vi như đã nêu.

Tại phiên tòa,

- Bị cáo Trần Văn T đã khai nhận do không có tiền tiêu xài, nên khoảng giữa tháng 11/2018 lợi dụng sự tín nhiệm của ông D cho mượn xe mô tô biển số 67L3-4044 nên đã đem xe của D cầm tại trường gà Campuchia để đánh bạc và thua hết như nội dung bản Cáo trạng. Bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của Kiểm sát viên, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Người bị hại ông Võ Văn D có mặt tại phiên tòa khẳng định tình tiết của vụ án đúng như lời bị cáo khai nhận. Các người làm chứng ông, bà V, H, H1, V1, D1 được triệu tập vắng mặt tại phiên tòa nhưng đều có lời khai phù hợp trong quá trình điều tra vụ án.

- Kiểm sát viên, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tịnh Biên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và trình bày lời luận tội: Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của bị hại mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ. Khi lượng hình cũng xem xét đến nhân thân của bị cáo: Tự nguyện bồi thường thiệt hại, thành khẩn khai báo. Áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Trần Văn T theo điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có 01 tiền án, đã chấp hành xong hình phạt tù, chưa thực hiện phần quyết định khác của bản án về án phí hình sự và dân sự sơ thẩm, nhưng đã hết thời hạn thi hành bản án nên thuộc trường hợp đương nhiên xóa án tích, nên không coi là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Đồng thời Kiểm sát viên trình bày ý kiến bổ sung: Đối với hành vi của bị cáo trộm cắp tài sản của ông Trần Văn H trong quá trình điều tra chưa được làm rõ, nên tách ra điều tra bằng vụ án khác.

Từ đó, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo Trần Văn T từ 06 (sáu) đến 09 (chín) tháng tù;

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho bị hại 3.000.000 đồng và bị hại không yêu cầu, nên ghi nhận sự tự nguyện này.

Về biện pháp tư pháp: Không.

Về áp dụng hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp thu nhập không ổn định, đề nghị miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra – Công an huyện Tịnh Biên, Điều tra viên và Viện kiểm sát nhân dân huyện Tịnh Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng và hợp pháp về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh:

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần Văn T khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay, cũng phù hợp với lời khai của bị cáo đã khai nhận tại Cơ quan điều tra. Tuy nhiên, tài sản không thu hồi trả cho bị hại được.

Đánh giá tính chất, mức độ hành vi: Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bằng thủ đoạn lợi dụng sự tin tưởng của bị hại thực hiện hành vi cố ý nhằm chiếm đoạt tài sản, mục đích bán lấy tiền đánh bạc sử dụng vào mục đích bất hợp pháp dẫn đến không có khả năng trả lại tài sản; đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của bị hại, giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt trị giá 4.000.000 đồng.

Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Trần Văn T có đầy đủ dấu hiệu của tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự, như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Ngoài ra, hành vi trộm cắp tài sản là chiếc xe Wave Trung Quốc, không rõ biển số của ông Trần Văn H theo kết luận định giá tài sản số: 179/KL.HĐĐGTTHS ngày 06 tháng 3 năm 2019 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự của Ủy ban nhân dân huyện Tịnh Biên, được định giá là 1.800.000 đồng. Tại phiên tòa Kiểm sát viên trình bày ý kiến bổ sung đề nghị tách giải quyết bằng vụ án khác để điều tra làm rõ hành vi này của bị cáo, xét thấy đề nghị này là có căn cứ.

[3] *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:*

Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, thành khẩn khai báo, nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Các tình tiết tăng nặng: Theo như Cáo trạng truy tố và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đề nghị không áp dụng tình tiết tăng nặng đối với bị cáo. Tuy nhiên, thấy rằng theo nội dung xác nhận số 62/GXN-CCTHADS ngày 16/5/2019 của Cơ quan Thi hành án huyện T, tỉnh T xác nhận kết quả thi hành án: Căn cứ quyết định ủy thác thi hành bản án số 82/HSST ngày 07/4/2004 của Tòa án huyện Đức Hòa, tỉnh Long An thì bị cáo *Trần Văn T chưa thi hành quyết định khác về án phí dân sự và hình sự sơ thẩm*. Đồng thời đến ngày 06/11/2019 Cơ quan Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh T xác nhận số 14/GXN-CCTHADS đã xác định bị cáo *Thân đã thi hành được về án phí hình sự và dân sự sơ thẩm, còn phải thi hành: không*; Như vậy, việc bị cáo thi hành án phí của bản án này là sau thời điểm phạm tội, do đó theo quy định điều 70 Bộ luật hình sự đến thời điểm phạm tội bị cáo vẫn chưa được xóa án tích, là thuộc tình tiết “tái phạm” tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ, cũng như nhân thân bị cáo. Hội đồng xét xử thấy cần có mức án nghiêm khắc, phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, nhằm tạo điều kiện cho bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội của mình, cũng để răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội. Do đó, mức hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Tịnh Biên đề nghị áp dụng đối với bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] *Biện pháp tư pháp:* Tiếp tục lưu giữ hồ sơ vụ án giấy bảo hiểm xe mô tô 67L3-4044 đứng tên Phạm Thành K hết thời hạn (từ ngày 16/8/2018 đến ngày 16/9/2019) và không còn giá trị sử dụng, là vật chứng thu giữ trong vụ án.

[5] *Về bồi thường dân sự:* Bị hại đã nhận của bị cáo số tiền 3.000.000 đồng và không yêu cầu, nên ghi nhận sự tự nguyện này.

[6] *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 175; Điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 53; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố:

- Bị cáo Trần Văn T phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

2. Xử phạt:

- Bị cáo Trần Văn T 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính kể từ ngày bị bắt ngày 28 tháng 11 năm 2019.

3. Về vật chứng: Tiếp tục lưu giữ hồ sơ vụ án giấy bảo hiểm xe mô tô 67L3-4044 đứng tên Phạm Thành K.

4. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Ghi nhận sự tự nguyện của bị hại Võ Văn D không yêu cầu bị cáo Trần Văn T bồi thường thêm.

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Buộc bị cáo Trần Văn T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bị cáo và bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND h. Tịnh Biên;
- CQCSĐT CA h. Tịnh Biên.;
- Chi cục THADS h. Tịnh Biên;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: HS; THAHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Thị Ngọc Mỹ